

TRUNG ƯƠNG HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM

TÀI LIỆU HỎI - ĐÁP

**NHỮNG NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA VĂN KIẾN ĐẠI HỘI
ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC HỘI NÔNG DÂN VIỆT NAM
LẦN THỨ IX, NHIỆM KỲ 2026 - 2031**

*(dùng cho sinh hoạt chi, tổ hội nông dân và tuyên truyền
trong cán bộ, hội viên, nông dân)*

Hà Nội, tháng 7 năm 2026



LỜI NÓI ĐẦU

Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 diễn ra trong 2 ngày 7, 8 tháng 6 năm 2026 tại thủ đô Hà Nội. Đây là sự kiện chính trị - xã hội quan trọng của giai cấp nông dân. Tại Đại hội, đã thông qua các văn kiện, gồm: Báo cáo chính trị của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VIII trình Đại hội; Điều lệ Hội Nông dân Việt Nam khóa IX (sửa đổi, bổ sung); báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam khóa VIII; thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam khóa IX.

Để giúp cán bộ Hội, hội viên, nông dân cả nước nghiên cứu, học tập, tuyên truyền, triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, Ban Thường vụ Trung ương Hội Nông dân Việt Nam biên soạn tài liệu hỏi - đáp về nội dung cơ bản của Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 (*dùng cho sinh hoạt chi - tổ hội nông dân và tuyên truyền trong cán bộ, hội viên, nông dân*).

Tài liệu được trình bày theo hình thức hỏi - đáp, ngắn gọn, dễ hiểu, bám sát nội dung Nghị quyết và các văn kiện Đại hội; tập trung làm rõ những kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ Đại hội VIII; phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ giải pháp trọng tâm, đột phá và những điểm mới trong nhiệm kỳ Đại hội IX. Qua đó, góp phần giúp cán bộ Hội, hội viên, nông dân nắm vững tinh thần Nghị quyết, thống nhất nhận thức, nâng cao trách nhiệm và quyết tâm hành động, đưa Nghị quyết vào cuộc sống.

Xin trân trọng giới thiệu!

PHẦN I
KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VIII,
NHIỆM KỲ 2023 - 2028

Câu 1: Những kết quả nổi bật trong công tác tuyên truyền, giáo dục cán bộ, hội viên nông dân của nhiệm kỳ Đại hội VIII là gì? còn những hạn chế nào?

Trả lời:

Những kết quả nổi bật:

- Các cấp Hội đã chủ động đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền thông qua hội nghị, sinh hoạt chi, tổ Hội, Câu lạc bộ, các Hội thi, hoạt động văn hóa, văn nghệ; đẩy mạnh ứng dụng Internet, mạng xã hội và nền tảng số “App Nông dân Việt Nam”, phát huy hiệu quả của Báo Nông thôn Ngày nay/Điện tử Dân Việt, Cổng thông tin điện tử Hội Nông dân Việt Nam và hệ thống truyền thông của Hội. Nhiều chỉ tiêu công tác tuyên truyền vượt kế hoạch, như: tuyên truyền trên nền tảng số đạt **146,2% kế hoạch**, các hoạt động tuyên truyền trực tiếp đạt **118,1% kế hoạch**.

Công tác tuyên truyền đã góp phần nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật và ý thức trách nhiệm xã hội của hội viên, nông dân; việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được triển khai sâu rộng. Nhiều chương trình lớn như: “**Tự hào nông dân Việt Nam**”, tôn vinh “**Nông dân Việt Nam xuất sắc**”, “**Hợp tác xã tiêu biểu toàn quốc**”, “**Nhà khoa học của Nhà nông**”, Cuộc thi “**Sáng tạo Kỹ thuật Nhà nông**”, **Giải Báo chí toàn quốc về nông nghiệp, nông dân, nông thôn...** đã góp phần lan tỏa những giá trị tích cực, xây dựng hình ảnh người nông dân Việt Nam văn minh, đổi mới, sáng tạo.

Hạn chế: Còn một số địa phương, việc tuyên truyền, vận động, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng của hội viên, nông dân chưa thật sự kịp thời, hiệu quả; việc tổ chức đối thoại giữa cấp ủy, chính quyền với hội viên, nông dân có nơi còn hình thức hoặc chưa được duy trì thường xuyên; chất lượng hoạt động giữa các cấp Hội chưa đồng đều, việc ứng dụng chuyển đổi số trong tuyên truyền ở một số nơi còn mang tính phong trào, hiệu quả chưa cao.

Câu 2: Báo cáo chính trị Đại hội IX đánh giá như thế nào về kết quả

ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên truyền, kết nối hội viên, nông dân?

Trả lời:

Báo cáo khẳng định các cấp Hội đã đẩy mạnh kết nối với hội viên, nông dân thông qua Internet, mạng xã hội và Nền tảng số Nông dân Việt Nam; công tác tuyên truyền trên môi trường số vượt kế hoạch đề ra. Đến hết năm 2025, gần 4,4 triệu hội viên, nông dân cài đặt App Nông dân Việt Nam; nhiều hội nghị được tổ chức theo hình thức trực tuyến đến các cấp Hội trên toàn quốc. Những kết quả này tạo nền tảng quan trọng để xây dựng hệ thống quản trị số thống nhất, nâng cao hiệu quả điều hành, giảm chi phí hành chính, tăng khả năng kết nối giữa Trung ương Hội với cơ sở và giữa tổ chức Hội với hội viên, nông dân.

Báo cáo cũng thẳng thắn đánh giá chuyển đổi số trong công tác Hội ở một số nơi chưa đáp ứng yêu cầu, còn mang tính phong trào, hiệu quả chưa cao

Câu 3: Kết quả nổi bật công tác kiểm tra, giám sát của Hội từ Đại hội VIII đến nay?

Trả lời:

Công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định, kịp thời ban hành các văn bản thi hành (quy định, quy chế, hướng dẫn...), củng cố, kiện toàn Ủy ban kiểm tra các cấp phù hợp theo mô hình tổ chức mới. Việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm được đảm bảo. Trong hơn 2 năm, Trung ương Hội đã tổ chức 9 đoàn kiểm tra việc triển khai thực hiện Nghị quyết, Điều lệ, quy định của Hội; 3 đoàn giám sát về thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia; Ủy ban kiểm tra Trung ương Hội tiến hành kiểm tra, giám sát tại 7 tỉnh, thành Hội, giải quyết hồ sơ tố cáo của công dân đối với Hội Nông dân tỉnh Long An (trước sáp nhập), tiếp nhận 04 đơn kiến nghị không đúng thẩm quyền, đã xử lý lưu đơn theo quy định. Các cấp Hội đã tổ chức 78.858 cuộc kiểm tra, giám sát hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân, phát hiện và xử lý 9 vụ vi phạm. Hoạt động kiểm tra của các cấp Hội đã góp phần hạn chế tiêu cực, sai phạm; khuyến khích, phát huy các nhân tố mới tích cực; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, chấp hành nghiêm Điều lệ, Nghị quyết của Hội và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Câu 4: Kết quả xây dựng người nông dân văn minh, phát triển toàn

diện trong nhiệm kỳ Đại hội VIII đạt được như thế nào?

Trả lời:

Xây dựng người nông dân văn minh, phát triển toàn diện trong nhiệm kỳ Đại hội VIII đã đạt được những kết quả sau:

1. Nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, ý thức trách nhiệm với cộng đồng của nông dân được nâng lên

Thông qua các hội nghị, tọa đàm, tư vấn trực tiếp gắn với sinh hoạt chi, tổ Hội, câu lạc bộ và hệ thống truyền thông, Hội đẩy mạnh tuyên truyền chủ trương, chính sách, pháp luật; vận động hội viên, nông dân tích cực tham gia các phong trào “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, “Bình dân học vụ số”, “Học tập suốt đời”, khơi dậy khát vọng vươn lên. Đồng thời, tổ chức tập huấn, phổ biến kiến thức pháp luật về an toàn thực phẩm cho 15.350 người, an toàn lao động cho 3.600 người, an toàn giao thông cho 11.700 người; hằng năm vận động 7,7 triệu hộ ký cam kết sản xuất, kinh doanh, tiêu thụ nông sản thực phẩm an toàn (đạt 96,7% kế hoạch), góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm bảo đảm an toàn thực phẩm và sức khỏe cộng đồng.

2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, trình độ, kỹ năng, tư duy hợp tác, liên kết trong sản xuất, kinh doanh cho nông dân được đẩy mạnh

Các cấp Hội đã chủ động tổ chức bồi dưỡng, tập huấn cho nông dân theo Quyết định số 517/QĐ-TTg ngày 05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ: có 203.866 nông dân sản xuất kinh doanh giỏi được đào tạo, bồi dưỡng, đạt 178,4% kế hoạch; nhiều nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc đã trở thành giám đốc hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ.

3. Công tác vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng cộng đồng dân cư tiên tiến, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc ngày càng hiệu quả

Các cấp Hội tập trung phổ biến, vận động nông dân xây dựng nếp sống văn hóa; đăng ký gia đình văn hóa, tham gia xây dựng thôn, làng, ấp, bản văn hóa; nhân rộng các mô hình, tổ chức đa dạng hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, xây dựng đời sống mới. Nhiều nơi nông dân tích cực phát triển các nghề truyền thống, sản phẩm OCOP, góp phần lưu giữ và “vật thể hóa” bản sắc văn hóa nông nghiệp, nông thôn.

4. Công tác vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân tham gia thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội đạt kết quả, nổi bật: Các cấp Hội đẩy mạnh vận động nông dân tích cực tham gia hỗ trợ giúp đỡ các hộ nghèo, gia đình chính sách; tích cực hưởng ứng phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát” với gần 40 nghìn ngôi nhà được sửa chữa, xây dựng mới; hỗ trợ hội viên, nông dân bị ảnh hưởng thảm họa thiên tai khôi phục sản xuất, ổn định đời sống, phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc; vận động hội viên, nông dân tham gia bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội tự nguyện (BHXH đạt 229,9% kế hoạch, vượt 2,8% chỉ tiêu nhiệm kỳ).

Câu 5: Những kết quả, thành tựu đạt được trong công tác hoạt động dịch vụ, tư vấn, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh từ Đại hội VIII đến nay?

Trả lời:

Một là: Hoạt động quảng bá và tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân tiếp tục được đẩy mạnh thông qua 551 “Cửa hàng Nông sản an toàn”, tổ chức Festival, hội chợ triển lãm nông nghiệp - thương mại, kết nối với các trung tâm thương mại, siêu thị và các chợ đầu mối; hỗ trợ 607.386 hộ tham gia sàn thương mại điện tử (đạt 137,5% kế hoạch, vượt 21,5% chỉ tiêu nhiệm kỳ). Các tỉnh, thành Hội chủ động ký kết các chương trình phối hợp kết nối tiêu thụ nông sản, kịp thời thông tin những thay đổi về giá cả, thị trường tới hội viên, nông dân. Tích cực vận động hội viên, nông dân tham gia cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”, phối hợp tổ chức các phiên chợ hàng Việt về nông thôn, khu công nghiệp.

Hai là: Việc cung ứng thiết bị, vật tư nông nghiệp cho nông dân được triển khai hiệu quả, tăng cường phối hợp với doanh nghiệp bảo lãnh cung ứng giống, vật tư đầu vào chất lượng **cho nông dân theo hình thức trả chậm không tính lãi với trên 417 nghìn tấn phân bón các loại, gần 340 nghìn tấn thức ăn chăn nuôi, các loại máy nông nghiệp.** Phối hợp tư vấn, hỗ trợ nông dân đầu tư, áp dụng các thiết bị cơ giới tiên tiến xây dựng nhà kính, nhà lưới, cơ sở chăn nuôi, nuôi trồng gắn với quy trình chất lượng an toàn, công nghệ cao; đẩy mạnh các hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, vận động hội viên, nông dân sử dụng phân bón hữu cơ, vi sinh, thuốc bảo vệ thực vật sinh học trong sản xuất.

Ba là: Hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nghề cho nông dân được quan

tâm, chủ động xây dựng kế hoạch, trực tiếp, phối hợp đào tạo cho gần 540 nghìn hội viên, lao động nông thôn các kiến thức về nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, quản trị với đa dạng hình thức học trực tiếp, trực tuyến, thăm quan học tập mô hình (đạt 116,3% kế hoạch, 43,1% chỉ tiêu nhiệm kỳ). Tích cực vận động nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia đào tạo, truyền nghề, nâng cao chất lượng lao động, tạo cơ hội việc làm cho nông dân.

Bốn là: Hoạt động cung cấp tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân ngày càng hiệu quả, Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp được kiện toàn tổ chức, hoạt động theo quy định tại Nghị định 37/2023/NĐ-CP, nguồn vốn Quỹ tăng trưởng 904,3 tỷ đồng (đạt 127,3% kế hoạch, vượt 17,3% chỉ tiêu nhiệm kỳ), nâng tổng nguồn vốn các cấp đạt 5.523,4 tỷ đồng.

Năm là: Việc tư vấn, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý cho nông dân được tăng cường, với gần 2,5 triệu lượt người được tư vấn pháp luật, trên 796 nghìn lượt người được trợ giúp pháp lý. Vận động, hướng dẫn nông dân thành lập mới 746 Câu lạc bộ nông dân với pháp luật; duy trì, nhân rộng mô hình “Người cha trách nhiệm”, tư vấn, hỗ trợ giải quyết vấn đề bạo lực gia đình qua đường dây nóng 19001768, nâng cao kiến thức, ý thức chấp hành pháp luật của hội viên, nông dân, hạn chế tình trạng vi phạm pháp luật ở nông thôn.

Sáu là: Hoạt động chuyển giao khoa học, kỹ thuật tiên tiến, công nghệ cao, công nghệ mới trong sản xuất, kinh doanh cho hội viên, nông dân được đẩy mạnh thông qua tổ chức tập huấn cho trên 2,8 triệu hội viên, hỗ trợ, hướng dẫn xây dựng trên 4,9 nghìn mô hình điểm. Vận động, hướng dẫn thành lập 147 Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông, trên 6,5 triệu hội viên, nông dân sử dụng mạng xã hội để cập nhật kiến thức, quy trình sản xuất tiên tiến. Tích cực tổ chức các hội thảo khoa học, phổ biến thông tin, kiến thức cho hội viên, nông dân.

Câu 6: Trong nhiệm kỳ vừa qua, công tác tham mưu cơ chế, xây dựng chính sách về hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân đã đạt được kết quả quan trọng nào?

Trả lời:

Trong nhiệm kỳ vừa qua, công tác tham mưu, xây dựng cơ chế, chính sách về Quỹ Hỗ trợ nông dân đã đạt nhiều kết quả quan trọng: Trung ương Hội đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định 1081/QĐ-TTg ngày

05/6/2025 phê duyệt Đề án “Kiện toàn tổ chức và hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân Trung ương”; các tỉnh/thành Hội tham mưu UBND tỉnh/thành phố phê duyệt Đề án kiện toàn tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân tỉnh/thành phố, thực hiện chuyển Quỹ Hỗ trợ nông dân cấp huyện về Hội Nông dân tỉnh/thành phố quản lý.

Hoàn thiện hệ thống văn bản quản lý Quỹ theo hướng đồng bộ, thống nhất; tham gia xây dựng, sửa đổi các quy định về tổ chức và hoạt động của Quỹ; đề xuất cơ chế tăng cường nguồn vốn, nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn; từng bước hoàn thiện hành lang pháp lý, tạo điều kiện để Quỹ hoạt động an toàn, minh bạch, đúng quy định và đáp ứng yêu cầu hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh. Qua đó, tạo cơ sở, động lực bứt phá, đổi mới hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân nói riêng, hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân nói chung.

Câu 7: Những kết quả nổi bật của hoạt động cung cấp tín dụng, hỗ trợ vốn cho nông dân trong nhiệm kỳ vừa qua là gì?

Trả lời:

Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp tăng trưởng nguồn vốn đạt 904,3 tỷ đồng (đạt 127,3% kế hoạch, vượt 17,3% chỉ tiêu nhiệm kỳ), nâng tổng nguồn vốn các cấp đạt 5.523,4 tỷ đồng; công tác quản lý, cho vay, thu hồi vốn được thực hiện đúng quy định, bảo đảm an toàn, sử dụng hiệu quả với tổng dư nợ toàn hệ thống đạt trên 5.872 tỷ đồng, cho 25.383 hộ vay thông qua 14.314 dự án; đưa Quỹ Hỗ trợ nông dân trở thành công cụ quan trọng để tập hợp, đoàn kết nông dân, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, hạn chế nạn tín dụng đen ở nông thôn, đóng góp tích cực vào thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và cả nước.

Tích cực phối hợp với các ngân hàng thực hiện tín chấp hỗ trợ nông dân vay vốn với tổng dư nợ trên 200 nghìn tỷ đồng, trong đó: dư nợ ủy thác của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là 77.972 tỷ đồng, cho 437.300 thành viên tại 23.810 Tổ vay vốn, nợ quá hạn chiếm tỷ lệ 0,36%; dư nợ ủy thác của Ngân hàng Chính sách xã hội đạt 126.314 tỷ đồng, thông qua 48.147 Tổ TK&VV cho 1.947.863 hộ vay, nợ quá hạn 251 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,2%.

Câu 8: Những kết quả đạt được về công tác bảo vệ môi trường của các cấp hội từ Đại hội VIII đến nay?

Trả lời:

Từ Đại hội VIII đến nay, các cấp Hội đã xây dựng, phát triển và nhân rộng nhiều mô hình. Cụ thể, xây dựng 11.125 mô hình bảo vệ môi trường (đạt 282,9% kế hoạch, vượt 12,3% chỉ tiêu nhiệm kỳ), thành lập 1.632 Câu lạc bộ nông dân bảo vệ môi trường, góp phần xây dựng nông thôn mới. Các mô hình “Sạch làng, đẹp ruộng”, “Thấp sáng làng quê”, “Thùng rác thân thiện với môi trường”, “Nói không với túi nilon và rác thải nhựa” ngày càng lan tỏa, góp phần cho nông thôn “sáng - xanh - sạch - đẹp”

Phối hợp với doanh nghiệp, nhà khoa học hướng dẫn, hỗ trợ nông dân xây dựng, nhân rộng 4.977 mô hình sản xuất ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ sinh học, góp phần xử lý chất thải trong sản xuất nông nghiệp, sử dụng hiệu quả tài nguyên, giảm ô nhiễm môi trường và phát triển sản xuất theo hướng xanh, tuần hoàn

Phối hợp hướng dẫn, hỗ trợ nông dân tham gia sản xuất lúa chất lượng cao và phát thải thấp, xây dựng, nhân rộng các mô hình nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, nông nghiệp kết hợp với du lịch.

PHẦN II

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI IX, NHIỆM KỲ 2026 - 2031

Câu 1: Chủ đề “Đoàn kết - Dân chủ - Đột phá - Hợp tác - Phát triển” của Đại hội IX được xây dựng trên cơ sở nào?

Trả lời:

Chủ đề của Đại hội IX được xây dựng trên cơ sở tổng kết thực tiễn lãnh đạo, chỉ đạo của Hội trong những nhiệm kỳ vừa qua, đồng thời xuất phát từ yêu cầu mới của công tác Hội và phong trào nông dân trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn phát triển mới, kỷ nguyên mới - hội nhập và đổi mới sáng tạo.

“*Đoàn kết - Dân chủ - Đột phá - Hợp tác - Phát triển*” là một chỉnh thể thống nhất, trong đó mỗi thành tố vừa có vai trò riêng, vừa bổ trợ cho nhau. **Đoàn kết** là nền tảng, tạo sức mạnh tập thể, gắn kết ý chí và hành động của cả hệ thống Hội. **Dân chủ** là phương thức, bảo đảm mọi tiếng nói được lắng nghe, thấu hiểu, khơi dậy trí tuệ và sáng kiến, sáng tạo của cán bộ, hội viên nông dân; tạo đồng thuận, thống nhất. **Đột phá** là động lực mạnh mẽ, thúc đẩy đổi mới, sáng tạo, vượt qua khó khăn, tạo ra bước tiến vượt bậc mang lại hiệu quả cao trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai các hoạt động công tác Hội và phong trào nông dân, đây là thành tố được bổ sung mới. **Hợp tác** là con đường tất yếu khách quan trong hoạt động Hội để đi đến **Phát triển** là đích đến, mục tiêu cuối cùng. 5 thành tố là sự kết hợp hài hòa, chặt chẽ tạo thành một chỉnh thể thống nhất, toàn diện, định hướng cho sự phát triển công tác Hội và phong trào nông dân trong nhiệm kỳ mới: “*Xây dựng Hội Nông dân Việt Nam vững mạnh; phát huy vai trò nông dân là chủ thể, là trung tâm trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn và xây dựng nông thôn mới; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, phồn vinh, văn minh, hạnh phúc trong kỷ nguyên mới*” - phương hướng nhiệm kỳ Đại hội IX.

Câu 2: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã đề ra những nhiệm vụ đột phá nào?

Trả lời:

(1) Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương thức tập hợp, đoàn kết nông dân

gắn với chuyển đổi số trong công tác Hội.

(2) Tập trung vận động, hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể trong nông nghiệp gắn với bảo đảm an toàn thực phẩm.

(3) Tăng cường nâng cao trình độ, kỹ năng cho cán bộ Hội và hội viên nông dân, trọng tâm là kiến thức, kỹ năng số.

(4) Đẩy mạnh vận động, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân sản xuất kinh doanh giỏi tham gia phát triển doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp.

Câu 3: Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, hội viên nông dân trong nhiệm kỳ tới được văn kiện Đại hội IX xác định như thế nào? Trước yêu cầu đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, các cấp Hội phải làm gì?

Trả lời:

1. Công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ, hội viên nông dân trong nhiệm kỳ tới được văn kiện Đại hội IX xác định rõ: Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng; đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, vận động nông dân theo Nghị quyết số 07-NQ/HNDTW ngày 05/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa VIII gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- *Về nội dung tuyên truyền, giáo dục:* Tuyên truyền, phổ biến kịp thời, thường xuyên các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ công tác Hội gắn với nhiệm vụ chính trị địa phương; trọng tâm là Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; các Nghị quyết chiến lược của Bộ Chính trị; các nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; các Nghị quyết của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Hội Nông dân các cấp; tuyên truyền phát triển kinh tế tập thể, nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn gắn với chuỗi giá trị, các mô hình hiệu quả, các cách làm sáng tạo, các gương điển hình tiên tiến...

Chú trọng tuyên truyền, giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống cách mạng và lịch sử của Hội, gắn với xây dựng bản lĩnh chính trị cho cán bộ, hội viên, nông dân.

- *Về hình thức, phương pháp tuyên truyền:* Đa dạng hóa các hình thức, phương pháp tuyên truyền: Phát huy hiệu quả phương pháp truyền thống thông

qua tuyên truyền miệng, sinh hoạt chi - tổ hội, tổ chức các hội thi, diễn đàn, hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao, trực quan. Đồng thời, tăng cường tuyên truyền gắn với xây dựng các mô hình điểm; các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ nông dân; phát động phong trào thi đua. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong công tác tuyên truyền, tăng cường ứng dụng nền tảng số, mạng xã hội và hệ sinh thái truyền thông của Hội (Báo Nông thôn Ngày nay/Dân Việt, Nền tảng số Nông dân Việt Nam, cổng thông tin điện tử các cấp Hội).

2. Trước yêu cầu đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục, các cấp Hội cần phải đổi mới mạnh mẽ nội dung, hình thức, phương pháp tuyên truyền, giáo dục. Cụ thể:

- *Nội dung tuyên truyền* phải thiết thực, phù hợp với đối tượng, đặc điểm văn hóa các vùng, miền.

- *Hình thức, phương pháp tuyên truyền* đa dạng, phong phú, hấp dẫn, mang lại hiệu quả, thay đổi được nhận thức, thúc đẩy được hành động của hội viên, nông dân: Từ “Biết” đến “Hiểu” đến “Hành động”; Phát huy hiệu quả phương pháp truyền thống, đẩy mạnh phương pháp truyền thông hiện đại, truyền thông số; tuyên truyền phải chuyển mạnh từ tuyên truyền một chiều sang đồng hành, hướng dẫn, hỗ trợ nông dân, thúc đẩy để nông dân hành động; chuyển từ phản ứng trước tình hình sang chủ động cung cấp thông tin chính thống, dự báo tình hình, bám sát cơ sở, nắm chắc tâm tư, nguyện vọng của nông dân, lắng nghe, đối thoại, giải thích, thuyết phục, định hướng dư luận, giải quyết bức xúc ngay từ cơ sở.

Câu 4: Nghị quyết Đại hội đã thông qua những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu nào xây dựng người nông dân và giai cấp nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới?

Trả lời:

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã thông qua các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhằm xây dựng người nông dân và giai cấp nông dân Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển trong kỷ nguyên mới cụ thể như sau:

1. Về mục tiêu xây dựng người nông dân và giai cấp nông dân Việt Nam Nghị quyết Đại hội đã xác định rõ mục tiêu cốt lõi là:

Xây dựng người nông dân mới, văn minh, phát triển toàn diện, có ý chí,

tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên, giàu lòng yêu nước, có trách nhiệm xã hội, thượng tôn pháp luật. Nâng cao trình độ, năng lực của nông dân gắn với hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, hợp tác, liên kết chuỗi giá trị. Phát huy vai trò chủ thể, tinh thần của “người lính trên mặt trận nông nghiệp” để làm giàu chính đáng, phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới văn minh, an ninh, nghĩa tình, môi trường trong sạch, an toàn.

2. Các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

(1) Nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cộng đồng, tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên của nông dân

(2) Nâng cao trình độ, kỹ năng, tư duy hợp tác, liên kết trong sản xuất kinh doanh, hỗ trợ nông dân trở thành nông dân số

(3) Vận động, hướng dẫn nông dân thực hiện nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, gìn giữ và phát huy giá trị văn hóa dân tộc

(4) Tích cực vận động, hỗ trợ nông dân tham gia thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội.

Câu 5: Để nâng cao trình độ, kỹ năng, tư duy hợp tác, liên kết trong sản xuất kinh doanh, hỗ trợ nông dân trở thành nông dân số các cấp Hội phải làm gì?

Trả lời:

Đào tạo, bồi dưỡng hội viên, nông dân về kinh tế nông nghiệp, kinh tế số, chuỗi giá trị, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ, tuần hoàn, thông minh và kỹ năng quản trị.

Nâng cao năng lực nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc theo Quyết định số 517/QĐ-TTg, xây dựng đội ngũ nông dân chuyên nghiệp, đủ năng lực lãnh đạo hợp tác xã, doanh nghiệp nông thôn, dẫn dắt thúc đẩy quá trình “tri thức hóa nông dân”, hình thành lực lượng “nông dân chuyên nghiệp”.

Triển khai hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW và phong trào "Bình dân học vụ số", phổ cập kiến thức, kỹ năng số cho hội viên, nông dân. Hướng dẫn ứng dụng chuyển đổi số trong sản xuất, kinh doanh và đời sống; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thương mại điện tử, thanh toán điện tử.

Phát huy vai trò chi, tổ Hội và câu lạc bộ trong hỗ trợ hội viên tham gia không gian số an toàn, văn minh và thực hiện trách nhiệm công dân số.

Câu 6: Để nâng cao nhận thức chính trị, hiểu biết pháp luật, trách nhiệm cộng đồng, tự hào dân tộc, khát vọng vươn lên của nông dân các cấp Hội phải làm gì?

Trả lời:

Đẩy mạnh giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa và cách mạng, khơi dậy lòng tự hào dân tộc; hướng dẫn hội viên nhận diện, phản bác các quan điểm sai trái, xuyên tạc.

Tăng cường tuyên truyền, tập huấn, phổ biến pháp luật bằng nhiều hình thức về pháp luật, kỷ luật lao động, đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội trong sản xuất, kinh doanh nông sản, thực phẩm.

Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, chi, tổ Hội và câu lạc bộ, khuyến khích tinh thần tự học, tự rèn luyện của hội viên, nông dân.

Động viên hội viên thực hiện phong trào “3 tiên phong”: tiên phong thoát nghèo, làm giàu; tiên phong xây dựng nông dân văn minh; tiên phong sản xuất xanh, bền vững và chuyển đổi số.

Câu 7: Các cấp Hội Nông dân cần thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nào nhằm vận động, hỗ trợ nông dân tham gia thực hiện các chính sách, chương trình an sinh xã hội?

Trả lời:

Quán triệt Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội IX Hội Nông dân Việt Nam, trong nhiệm kỳ, các cấp Hội cần tập trung thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau đây:

Một là, Phối hợp tổ chức các hoạt động, vận động hội viên, nông dân tham gia các chương trình bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe, giáo dục đào tạo, văn hóa, thể thao trong cộng đồng; tham gia BHYT, BHXH tự nguyện, BH nông nghiệp. Vận động, quyên góp hỗ trợ nông dân thuộc diện chính sách, hộ nghèo, ở các vùng khó khăn, vùng dân tộc thiểu số, từng bước nâng cao đời sống, thực hiện tốt phương châm “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

Hai là, Tổ chức thực hiện hiệu quả các chương trình phối hợp giữa Hội với các tổ chức trong nước và quốc tế hỗ trợ an sinh xã hội, bảo hiểm cho hội viên, nông dân; Vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân chuyển từ lao động phi chính thức sang lao động chính thức.

Ba là, Xây dựng, tham mưu trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án “Phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong tuyên truyền, vận động nông dân tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện, bảo hiểm y tế hộ gia đình giai đoạn 2026 - 2030”; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt.

Câu 8: Xây dựng đội ngũ cán bộ Hội cấp xã và cán bộ chi Hội, báo cáo chính trị Đại hội IX đề ra tập trung khắc phục những hạn chế nào và thực hiện bằng những giải pháp gì?

Trả lời:

Báo cáo chính trị chỉ rõ một bộ phận cán bộ Hội chưa thực sự ngang tầm nhiệm vụ trong tình hình mới; một số cán bộ còn lúng túng trong triển khai công tác Hội khi thực hiện mô hình tổ chức bộ máy mới, nhất là ở cấp xã. Sau sắp xếp, số lượng cán bộ giảm, nhiều người chưa có kinh nghiệm công tác Hội, trong khi yêu cầu nhiệm vụ ngày càng cao.

Những hạn chế này ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng cơ sở Hội, bởi cán bộ cấp xã và cán bộ chi Hội là lực lượng trực tiếp tổ chức sinh hoạt, vận động hội viên, triển khai phong trào và nắm bắt tình hình nông dân.

Để khắc phục, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp:

Đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Hội, nhất là cấp xã và chi Hội;

- Trang bị kỹ năng tuyên truyền, vận động, đối thoại, tổ chức sinh hoạt và xử lý tình huống ở cơ sở;

- Bồi dưỡng kiến thức về nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, an toàn thực phẩm, công nghệ số, quản trị và quản lý kinh tế;

- Chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền bố trí, thu hút cán bộ có năng lực, trình độ, kinh nghiệm về làm công tác Hội;

- Đề cao trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu;

- Tăng cường kiểm tra, hướng dẫn, kèm cặp cán bộ mới;

- Gắn đánh giá cán bộ với sản phẩm, tiến độ và hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Báo cáo chính trị còn yêu cầu thực hiện “3 Rõ - 3 Đo”, “3 Gắn”, “4 Không”, “5 Phải”. Đây là hệ thống yêu cầu cụ thể đối với cán bộ Hội: làm việc phải rõ mục tiêu, trách nhiệm, thời hạn; phải gắn dân, gắn cơ sở, gắn không

gian số; không hình thức, né tránh, đùn đẩy; phải biết lắng nghe, đối thoại, làm mẫu, chịu trách nhiệm và báo cáo kết quả.

Như vậy, xây dựng đội ngũ cán bộ cơ sở Hội không chỉ là đào tạo về nghiệp vụ, mà còn là rèn luyện phương pháp làm việc, trách nhiệm, kỹ năng số và khả năng tổ chức hoạt động thực tiễn.

Câu 9: Chuyển đổi số trong xây dựng cơ sở Hội cần được hiểu và triển khai như thế nào để tạo ra chuyển biến thực chất?

Trả lời:

Chuyển đổi số trong công tác Hội không chỉ là sử dụng mạng xã hội, gửi văn bản điện tử hoặc tổ chức họp trực tuyến. Mục tiêu cao hơn là thay đổi phương thức quản lý, tuyên truyền, tập hợp hội viên và tổ chức hoạt động Hội trên cơ sở dữ liệu và nền tảng số.

Đối với cơ sở Hội, chuyển đổi số cần được triển khai trên một số nội dung chủ yếu:

- Xây dựng, cập nhật và quản lý cơ sở dữ liệu hội viên;
- Thực hiện quản lý hội viên trên nền tảng số Nông dân Việt Nam;
- Sử dụng nền tảng số để tuyên truyền, tập huấn, phổ biến kiến thức;
- Hướng dẫn hội viên tiếp cận dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử;
- Hỗ trợ hội viên quảng bá, giới thiệu, tiêu thụ nông sản trên môi trường mạng;
- Nắm bắt ý kiến, kiến nghị của hội viên thông qua các kênh trực tuyến;
- Sử dụng dữ liệu để theo dõi, đánh giá chất lượng hoạt động cơ sở Hội;
- Tổ chức sinh hoạt trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp với điều kiện địa phương.

Báo cáo chính trị đặt ra chỉ tiêu có ít nhất 70% hội viên nông dân được trang bị kiến thức, kỹ năng số. Để đạt chỉ tiêu này, cơ sở Hội phải tổ chức hướng dẫn thực hành cụ thể, tránh tuyên truyền chung chung. Nội dung tập huấn cần gắn với nhu cầu hằng ngày của nông dân như sử dụng điện thoại thông minh, truy cập thông tin thị trường, thanh toán không dùng tiền mặt, giao dịch trực tuyến, quảng bá sản phẩm, truy xuất nguồn gốc và bảo đảm an toàn trên

không gian mạng.

Chuyển đổi số chỉ thực sự có ý nghĩa khi giúp cán bộ Hội làm việc nhanh hơn, quản lý hội viên chính xác hơn, thông tin đến hội viên kịp thời hơn và hỗ trợ nông dân sản xuất, kinh doanh hiệu quả hơn.

Câu 10: Trong nhiệm kỳ 2026-2031, Hội Nông dân Việt Nam sẽ có những giải pháp cụ thể nào để thúc đẩy việc thành lập các Chi hội, Tổ hội nghề nghiệp nhằm tạo tiền đề vững chắc cho phát triển Hợp tác xã?

Trả lời:

- Ban Thường vụ Trung ương Hội đã ban hành Hướng dẫn 299-HD/HNDTW ngày 08/5/2026 về thực hiện Nội dung 02 - Nội dung thành phần 08 - Hợp phần thứ nhất Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030; trong đó có nội dung triển khai xây dựng các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo nguyên tắc “5 tự”, “5 cùng”. Do đó sẽ tập trung triển khai các hoạt động theo hướng dẫn này để thúc đẩy phát triển các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

- Tập trung triển khai các hoạt động hỗ trợ thành lập, phát triển các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo các Quyết định 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024, Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ, trong đó:

+ Đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng sản xuất, kinh doanh cho các thành viên chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

+ Hỗ trợ các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp về giống (cây, con), vật tư đầu vào để phát triển thành hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp.

+ Hỗ trợ vốn, tín dụng đối với các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp (thông qua các tổ nhóm vay vốn từ Quỹ Hỗ trợ Nông dân, vốn ủy thác của các ngân hàng).

+ Tư vấn, hỗ trợ chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm theo quy trình, tiêu chuẩn chất lượng an toàn (tập huấn, bồi dưỡng kiến thức; hỗ trợ ứng dụng công nghệ cao, liên kết chuỗi giá trị; áp dụng các quy trình, tiêu chuẩn chất lượng trong trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản).

+ Hỗ trợ xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu hàng hóa nông sản, phát triển sản phẩm OCOP, quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm hàng hóa cho các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

Câu 11: Cơ sở Hội cần đổi mới nội dung sinh hoạt chi Hội, tổ Hội theo hướng nào để thực sự thu hút, tập hợp và giữ chân hội viên?

Trả lời:

Một trong những nguyên nhân làm giảm sức hấp dẫn của tổ chức Hội là nội dung sinh hoạt còn nặng về phổ biến, báo cáo, chưa giải quyết được những vấn đề thiết thực của hội viên. Vì vậy, đổi mới sinh hoạt chi Hội, tổ Hội phải hướng vào lợi ích, nhu cầu và những khó khăn cụ thể của nông dân.

Nội dung sinh hoạt cần được lựa chọn theo từng nhóm hội viên, từng ngành nghề và từng thời điểm sản xuất. Có thể tập trung vào:

- Kỹ thuật sản xuất, phòng, chống dịch bệnh;
- Giá cả vật tư, thị trường tiêu thụ;
- Tiếp cận vốn vay và Quỹ Hỗ trợ nông dân;
- Phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã;
- Chuyển đổi số, thương mại điện tử;
- An toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc;
- Sản xuất xanh, hữu cơ, tuần hoàn;
- Tư vấn pháp luật, giải quyết tranh chấp;
- Bảo vệ môi trường, xây dựng đời sống văn hóa;
- Nắm bắt và phản ánh tâm tư, nguyện vọng của hội viên.

Hình thức sinh hoạt cũng cần linh hoạt hơn, có thể tổ chức tại mô hình sản xuất, hợp tác xã, doanh nghiệp, trên đồng ruộng hoặc kết hợp tọa đàm, tham quan, đối thoại, hướng dẫn thực hành. Mỗi buổi sinh hoạt nên xác định rõ chủ đề, nội dung, người chuẩn bị và kết quả cần đạt.

Báo cáo chính trị nhấn mạnh mọi hoạt động của Hội phải hướng mạnh về cơ sở, gắn với lợi ích thiết thực, đo lường được kết quả và đánh giá được tác động. Vì vậy, sinh hoạt chi Hội, tổ Hội không nên dừng ở việc tổ chức đủ kỳ, mà phải xem xét hội viên thu nhận được gì, khó khăn nào được tháo gỡ và có tạo được sự gắn bó với tổ chức Hội hay không.

Câu 12: Trong nhiệm kỳ 2026-2031, Nghị quyết Đại hội IX xác định chuyển đổi số trong hoạt động của Hội Nông dân Việt Nam cần tập trung vào những nội dung trọng tâm nào?

Trả lời:

Nghị quyết xác định chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ đột phá, là một trong những động lực quan trọng để đổi mới toàn diện nội dung, phương thức hoạt động của Hội theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp, hiệu quả.

Trọng tâm là xây dựng nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành; hoàn thiện cơ sở dữ liệu về tổ chức Hội, cán bộ, hội viên; tăng cường ứng dụng công nghệ số trong chỉ đạo, điều hành, hội nghị trực tuyến, xử lý văn bản điện tử; phát triển các nền tảng số để kết nối, tuyên truyền, hỗ trợ hội viên, nông dân; nâng cao năng lực số cho cán bộ Hội; khai thác dữ liệu phục vụ công tác tham mưu, dự báo và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp Hội.

Đây là giải pháp quan trọng góp phần nâng cao chất lượng tham mưu, cải cách thủ tục hành chính, phục vụ hội viên, nông dân và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh trong kỷ nguyên số.

Câu 13: Theo Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội IX Hội Nông dân Việt Nam, một trong những nhiệm vụ trọng tâm về chuyển đổi số trong công tác Hội là gì?

Trả lời:

Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số trong hoạt động Hội; thực hiện các cuộc họp, hội nghị “không giấy tờ”; triển khai các dự án chuyển đổi số của Hội Nông dân Việt Nam; ứng dụng nền tảng số trong công tác tuyên truyền, vận động và phấn đấu 100% hội viên trong độ tuổi lao động cài đặt, kích hoạt sử dụng nền tảng số Nông dân Việt Nam.

Câu 14: Giải pháp để tăng cường, nâng cao chất lượng công tác kiểm tra, giám sát của Hội Nông dân Việt Nam trong thời gian tới?

Trả lời:

Để công tác kiểm tra, giám sát thực sự trở thành công cụ quan trọng nâng cao chất lượng tổ chức thực hiện Nghị quyết Đại hội IX, các cấp Hội cần tập trung thực hiện đồng bộ một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm sau:

- Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát có bản lĩnh

chính trị, phẩm chất đạo đức, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tổ chức bồi dưỡng, tập huấn thường xuyên, cập nhật kiến thức, kỹ năng, phương pháp kiểm tra, giám sát phù hợp với mô hình tổ chức Hội sau sắp xếp.

- Hằng năm, xây dựng và tổ chức thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát theo hướng có trọng tâm, trọng điểm; kết hợp giữa kiểm tra định kỳ với kiểm tra đột xuất khi cần thiết; tăng cường kiểm tra, giám sát theo chuyên đề; nâng cao chất lượng giám sát thường xuyên; chú trọng giám sát việc triển khai các nhiệm vụ mang tính chiến lược như: phát triển **kinh tế tập thể**, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã; hỗ trợ phát triển **kinh tế tư nhân trong nông nghiệp**, liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị; thực hiện **chuyển đổi số** trong hoạt động Hội và hỗ trợ nông dân ứng dụng công nghệ số trong sản xuất, quản lý và tiêu thụ nông sản; nâng cao chất lượng **Phong trào Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững**; xây dựng tổ chức Hội vững mạnh và phát triển hội viên.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong công tác kiểm tra, giám sát; xây dựng cơ sở dữ liệu, hồ sơ điện tử phục vụ theo dõi, tổng hợp, phân tích kết quả kiểm tra, giám sát; tăng cường khai thác dữ liệu phục vụ công tác cảnh báo, phòng ngừa vi phạm.

- Thực hiện nghiêm việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc khắc phục sau kết luận kiểm tra, giám sát; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh thiếu sót, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; kiên quyết xử lý hoặc kiến nghị xử lý các tổ chức, cá nhân có vi phạm theo quy định.

- Phát huy vai trò giám sát của hội viên, nông dân; tăng cường tiếp nhận, xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị của hội viên nông dân.

Câu 15: Theo Báo cáo chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, công tác giám sát, phản biện xã hội của các cấp Hội cần tập trung vào những nội dung gì?

Trả lời:

Các cấp Hội tập trung tham gia góp ý xây dựng, hoàn thiện chủ trương, chính sách, nhất là các chính sách liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; đẩy mạnh ứng dụng nền tảng số để tập hợp ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của nông dân; bám sát cơ sở, kịp thời kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện chủ

trương, chính sách, pháp luật. Đồng thời, nâng cao chất lượng các cuộc đối thoại giữa lãnh đạo Chính phủ, cấp ủy, chính quyền với hội viên, nông dân và các diễn đàn "Lắng nghe nông dân nói"; tích cực giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là các Chương trình mục tiêu quốc gia và việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Câu 16: Nhằm phát huy vai trò chủ thể của nông dân trong phát triển nông nghiệp, kinh tế nông thôn, xây dựng nông thôn mới trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, công tác tư vấn, hỗ trợ nông dân cần tập trung vào các giải pháp nào?

Trả lời:

Đẩy mạnh tư vấn, hỗ trợ kết nối thị trường, tổ chức hội chợ triển lãm, xúc tiến thương mại, quảng bá, liên kết tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân. Tư vấn, hỗ trợ nông dân xây dựng thương hiệu, nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, thiết lập mã số vùng trồng, vùng nuôi, mã số cơ sở đóng gói, đăng ký, bảo hộ thương hiệu hàng hoá, kiểm soát an toàn thực phẩm, chứng nhận sản phẩm OCOP, tham gia thương mại nông sản điện tử.

Phối hợp tư vấn, hỗ trợ hội viên, nông dân đầu tư, áp dụng các thiết bị cơ giới tiên tiến, nhà kính, nhà lưới, chuồng trại chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản hiện đại gắn với quy trình sản xuất tiên tiến, an toàn thực phẩm. Đẩy mạnh hoạt động khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, sử dụng vật tư nông nghiệp an toàn và truy xuất nguồn gốc; phối hợp, liên kết với doanh nghiệp cung ứng vật tư nông nghiệp chất lượng cao cho nông dân theo các vùng chuyên canh, sản xuất quy mô lớn gắn với chuyển giao kỹ thuật, tiêu thụ sản phẩm; bảo lãnh cung ứng vật tư theo phương thức trả chậm cho các hộ sản xuất nhỏ lẻ.

Đẩy mạnh hướng dẫn, hỗ trợ nông dân ứng dụng các thành tựu khoa học, kỹ thuật tiên tiến, công nghệ mới vào sản xuất, bảo quản, chế biến, ưu tiên công nghệ cao, sinh học, an toàn thực phẩm. Nhân rộng, nâng cao chất lượng hoạt động Câu lạc bộ khoa học kỹ thuật nhà nông. Kết nối nông dân với nhà nước, nhà khoa học, doanh nghiệp để chuyển giao khoa học công nghệ, chuyển đổi số.

Câu 17: Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội IX xác định những nội dung trọng tâm nào để hỗ trợ nông dân chuyển đổi số?

Trả lời:

Hội Nông dân các cấp tập trung bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số cho hội

viên, nông dân; triển khai phong trào "Bình dân học vụ số"; hướng dẫn sử dụng các nền tảng số trong sinh hoạt Hội; hỗ trợ đưa nông sản lên sàn thương mại điện tử, ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, IoT, AI, sổ nhật ký điện tử và mã QR truy xuất nguồn gốc trong sản xuất, kinh doanh nông nghiệp.

Câu 18: Việc Hội Nông dân được giao thực hiện một tiêu chí về số hộ sản xuất kinh doanh giỏi trong chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn mới là một bước tiến cho thấy phong trào nông dân sản xuất kinh doanh giỏi do Hội phát động ngày càng lan tỏa. Trong nhiệm kỳ tới, Hội sẽ thúc đẩy thực hiện phong trào theo hướng nào để xây dựng thể hệ nông dân mới?

Trả lời:

- Trung ương Hội đã ban hành Nghị quyết số 06-NQ/HNDTW ngày 05/02/2025 về “Đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững trong giai đoạn mới”. Do đó sẽ đẩy mạnh thực hiện Phong trào theo Nghị quyết này. Trong đó:

+ Vận động, hỗ trợ nông dân thi đua “thoát nghèo, làm giàu” ở địa bàn khó khăn, thi đua “sản xuất xanh, chuyển đổi số” ở những nơi phát triển, đẩy mạnh hợp tác, liên kết chuỗi giá trị, tham gia chuỗi cung ứng nông sản thực phẩm an toàn.

+ Đẩy mạnh Phong trào gắn với thi đua thực hiện “3 tiên phong”: (1) Tiên phong thoát nghèo và thi đua làm giàu, (2) Tiên phong xây dựng nông dân văn minh, (3) Tiên phong sản xuất xanh, bền vững, chuyển đổi số. Gắn Phong trào sản xuất, kinh doanh giỏi với phát động phong trào “Nông dân nói không với thực phẩm bẩn”.

- Đẩy mạnh thành lập, củng cố nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động các Câu lạc bộ “Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi”.

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực cho nông dân:

+ Bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, năng lực của nông dân gắn với hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, hợp tác, liên kết chuỗi giá trị.

+ Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng cho nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc theo Quyết định 517/QĐ-TTg ngày

05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ (hạt nhân, nòng cốt dẫn dắt phong trào).

+ Vận động, khuyến khích nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia truyền nghề, bồi dưỡng nghề, hỗ trợ các hộ nông dân khác.

- Vận động, hướng dẫn, hỗ trợ các nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc tham gia thành lập, phát triển doanh nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp.

- Thực hiện bình xét, đánh giá, công nhận danh hiệu nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp, công nhận đạt tiêu chí 3.8 trong Bộ tiêu chí quốc gia theo Hướng dẫn số 286-HD/HNDTW ngày 24/3/2026 (cơ sở để nâng cao chất lượng Phong trào).

- Qua phong trào, sẽ hình thành lực lượng nông dân mới, văn minh, chuyên nghiệp, có trình độ, năng lực tổ chức sản xuất tiên tiến, làm chủ quá trình phát triển nông nghiệp, nông thôn; trong đó nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi là hạt nhân, nguồn nhân lực quan trọng để phát triển kinh tế tư nhân trong lĩnh vực nông nghiệp.

Câu 19: Trong nhiệm kỳ 2026-2031, Hội Nông dân Việt Nam đã đề ra những giải pháp trọng tâm, cụ thể nào để vận động, hướng dẫn, hỗ trợ hội viên, nông dân thành lập các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp?

Trả lời:

- Ban Thường vụ Trung ương Hội đã ban hành Kế hoạch số 295-KH/HNDTW ngày 14/4/2026 về triển khai Phong trào thi đua “*Phát triển mạnh doanh nghiệp tư nhân, nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước*” trong các cấp Hội. Thông qua việc phát động, triển khai phong trào sẽ phát huy tính chủ động, sáng tạo, khơi dậy khát vọng vươn lên của hội viên, nông dân, đổi mới tư duy trong sản xuất, kinh doanh, chuyển từ sản xuất nhỏ sang sản xuất hàng hóa, chuyển đổi mô hình kinh tế hộ nông dân sang mô hình kinh tế hộ kinh doanh.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng phong trào “*Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững*” theo Nghị quyết 06-NQ/HNDTW, ngày 05/02/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội để thu hút hội viên, nông dân phát triển kinh tế, tạo tiền đề quan trọng để hình thành các doanh nghiệp nông nghiệp. Đẩy mạnh vận động

thành lập các mô hình Câu lạc bộ “*Nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi*”, Câu lạc bộ “*Nông dân triệu phú, tỷ phú*”.

- Tập trung đào tạo nguồn nhân lực, tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng cho nông dân sản xuất kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc theo Quyết định 517/QĐ-TTg ngày 05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ nhằm trang bị kiến thức về quản trị, kinh tế, chuyển đổi số và kỹ năng điều hành sản xuất, đảm bảo giúp nông dân có đủ năng lực trở thành chủ tịch, giám đốc hợp tác xã, phát triển doanh nghiệp nhỏ ở nông thôn.

- Đẩy mạnh các hoạt động tư vấn, dịch vụ, hỗ trợ nông dân phát triển sản xuất, kinh doanh như: Tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp, sàn thương mại điện tử để hỗ trợ kết nối thị trường, quảng bá, tiêu thụ nông sản, hàng hóa cho nông dân; liên kết hỗ trợ nông dân về khoa học công nghệ, kỹ thuật sản xuất, quản trị kinh doanh. Tăng cường hỗ trợ vốn cho nông dân phát triển các mô hình tổ, nhóm liên kết, hợp tác về trồng trọt, chăn nuôi, thủy sản và dịch vụ, giúp nông dân đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh thông qua nguồn vốn Quỹ hỗ trợ nông dân và nguồn vốn ủy thác qua các ngân hàng.

- Tiếp tục triển khai các hoạt động hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể, hợp tác xã, tổ hợp tác, hỗ trợ thành lập, phát triển các chi, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp theo các Quyết định 182/QĐ-TTg ngày 20/02/2024, Quyết định số 110/QĐ-TTg ngày 16/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ, qua đó thúc đẩy quá trình hình thành các doanh nghiệp nông nghiệp từ chính các mô hình kinh tế tập thể và hộ sản xuất quy mô lớn.

Câu 20: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX xác định chỉ tiêu tăng trưởng Quỹ Hỗ trợ nông dân bình quân từ 10%/năm trở lên. Để hoàn thành chỉ tiêu này, Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp cần tập trung thực hiện những giải pháp gì?

Trả lời:

Để hoàn thành mục tiêu tăng trưởng Quỹ Hỗ trợ nông dân bình quân từ 10%/năm trở lên theo Nghị quyết Đại hội IX, Quỹ Hỗ trợ nông dân các cấp cần chủ động tham mưu với cấp ủy, chính quyền địa phương quan tâm bố trí, bổ sung nguồn vốn từ ngân sách theo quy định; đồng thời đẩy mạnh công tác tuyên truyền đến cấp ủy chính quyền và các tầng lớp nhân dân hiểu về mục đích, ý nghĩa của nguồn vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân để đồng thuận và ủng hộ phát triển Quỹ. Tích cực vận động các tổ chức, doanh nghiệp, hợp tác xã, cá nhân, nhà hảo

tâm và các nguồn lực xã hội hợp pháp tham gia đóng góp xây dựng Quỹ.

Bên cạnh việc tăng trưởng nguồn vốn, Quỹ cần nâng cao chất lượng quản lý và sử dụng vốn, thực hiện đúng các quy định về thẩm định, giải ngân, kiểm tra, giám sát, thu hồi nợ và xử lý nợ, bảo đảm nguồn vốn được sử dụng đúng mục đích, phát huy hiệu quả và bảo toàn vốn. Đồng thời, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý hoạt động Quỹ, nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, thường xuyên sơ kết, tổng kết, nhân rộng các mô hình sử dụng vốn hiệu quả nhằm tạo sức lan tỏa, góp phần phát triển bền vững Quỹ Hỗ trợ nông dân.

Câu 21: Nghị quyết Đại hội IX đặt mục tiêu duy trì dư nợ nhận ủy thác với các ngân hàng đạt 200.000 tỷ đồng. Quỹ Hỗ trợ nông dân cần làm gì để góp phần thực hiện mục tiêu này?

Trả lời:

Để góp phần thực hiện mục tiêu duy trì dư nợ nhận ủy thác đạt 200.000 tỷ đồng theo Nghị quyết Đại hội IX, Quỹ Hỗ trợ nông dân tiếp tục tham mưu cho Ban Thường vụ Trung ương Hội chỉ đạo Hội Nông dân các cấp phối hợp chặt chẽ với các Ngân hàng như Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Nông nghiệp & phát triển nông thôn Việt Nam và các ngân hàng thương mại khác trong công tác tuyên truyền, phổ biến các chính sách tín dụng ưu đãi và tham gia chuyển tải vốn đến hội viên, nông dân để hội viên, nông dân có cơ hội tiếp cận với các nguồn vốn tín dụng chính sách và các nguồn vốn ưu đãi.

Đồng thời, Quỹ tham mưu cho Ban Thường vụ Trung ương Hội chỉ đạo Hội Nông dân các cấp hướng dẫn hội viên, nông dân xây dựng phương án sản xuất, kinh doanh khả thi; tăng cường kiểm tra, giám sát việc sử dụng vốn vay; thường xuyên đôn đốc thu hồi nợ gốc, lãi và nâng cao chất lượng tín dụng; nâng cao chất lượng Tổ tiết kiệm và vay vốn, Tổ Vay vốn; phối hợp chặt chẽ với ngân hàng để mở rộng đối tượng được tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn và các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội IX đã đề ra.

Câu 22: Một trong những nhiệm vụ đột phá của Nghị quyết Đại hội IX là hỗ trợ nông dân phát triển kinh tế tập thể, Quỹ Hỗ trợ nông dân cần ưu tiên hỗ trợ những mô hình nào?

Trả lời

Quỹ Hỗ trợ nông dân với mục đích xây dựng và nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế, do vậy Quỹ ưu tiên cho vay các mô hình kinh tế tập thể hoạt động hiệu quả, có khả năng liên kết và tạo sức lan tỏa, trong đó tập trung: (1) bổ sung mô hình liên kết gắn với hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp; (2) mô hình liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị gắn với doanh nghiệp và thị trường tiêu thụ; (3) mô hình ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số, nông nghiệp xanh, tuần hoàn, hữu cơ; (4) mô hình sản xuất gắn với sản phẩm OCOP, sản phẩm chủ lực của địa phương; (5) mô hình tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho hội viên, nông dân và có khả năng nhân rộng.

Việc ưu tiên hỗ trợ các mô hình không chỉ giúp hội viên, nông dân mở rộng quy mô sản xuất, nâng cao năng suất, chất lượng và giá trị sản phẩm mà còn góp phần hình thành các vùng sản xuất tập trung, xây dựng thương hiệu nông sản, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển kinh tế tập thể theo định hướng của Nghị quyết Đại hội IX. Qua đó, Quỹ Hỗ trợ nông dân tiếp tục khẳng định vai trò là công cụ hỗ trợ thiết thực của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn.

Câu 23: Nghị quyết Đại hội IX xác định chuyển đổi số là một trong những nhiệm vụ đột phá, Quỹ Hỗ trợ nông dân cần thực hiện chuyển đổi số trên những lĩnh vực nào?

Trả lời:

Chuyển đổi số là nhu cầu tất yếu hiện nay, để công tác quản lý Quỹ Hỗ trợ nông dân đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, Quỹ cần đẩy mạnh chuyển đổi số trong toàn bộ quy trình quản lý và điều hành hoạt động, bao gồm quản lý nguồn vốn, hồ sơ vay vốn, theo dõi dư nợ, thu hồi nợ, quản lý tài chính, kế toán, thu lãi, thống kê, báo cáo và lưu trữ hồ sơ. Việc ứng dụng các phần mềm quản lý hiện đại sẽ giúp nâng cao tính chính xác, minh bạch, giảm thời gian xử lý công việc và tăng hiệu quả quản lý.

Bên cạnh đó, Quỹ cần chú trọng đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho đội ngũ cán bộ; tăng cường khai thác dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành; từng bước kết nối, chia sẻ dữ liệu với các cơ quan, đơn vị có liên quan theo quy định. Chuyển đổi số sẽ góp phần hiện đại hóa hoạt động Quỹ, nâng cao chất lượng phục vụ hội viên, nông dân và đáp ứng yêu cầu đổi mới của Hội Nông dân Việt Nam trong giai đoạn mới.

Câu 24: Những giải pháp cụ thể để đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của Quỹ Hỗ trợ nông dân trong nhiệm kỳ tới là gì?

Trả lời:

Một số giải pháp cụ thể để đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân trong nhiệm kỳ tới là:

1. Hoàn thiện cơ chế, chính sách về tổ chức và hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân. Tích cực, chủ động tham mưu các cấp thẩm quyền cấp bổ sung vốn điều lệ cho Quỹ Hỗ trợ nông dân, đồng thời vận động bổ sung vốn quỹ, qua đó bổ sung thêm nguồn lực để đáp ứng nhu cầu vay vốn ngày càng cao của hội viên, nông dân.

2. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn. Tập trung cho vay vốn gắn với các chủ trương, định hướng lớn của Hội Nông dân Việt Nam, trong đó ưu tiên các dự án vay vốn phát triển sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản, thực phẩm ứng dụng công nghệ cao, an toàn, liên kết chuỗi giá trị. Gắn cho vay với việc vận động hội viên, nông dân thành lập chi Hội, tổ Hội Nông dân nghề nghiệp.

3. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý, điều hành hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân, tập trung hoàn thiện và đưa vào sử dụng hệ thống phần mềm quản lý hoạt động Quỹ Hỗ trợ nông dân.

4. Nâng cao năng lực, trách nhiệm, chuẩn hóa nghiệp vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ cán bộ Quỹ. Tăng cường kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro, bảo đảm an toàn vốn, nâng cao chất lượng tín dụng và giảm nợ quá hạn.

5. Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan lồng ghép hiệu quả hoạt động vay vốn Quỹ Hỗ trợ nông dân với các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, hoạt động chuyển giao khoa học và công nghệ, chương trình khuyến nông, lâm, ngư, diêm nghiệp, đào tạo nghề, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng và nhân rộng mô hình sản xuất kinh doanh điển hình để giúp người vay sử dụng vốn hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập.

Câu 25: Điểm mới trong công tác bảo vệ môi trường nông thôn của Hội Nông dân thực hiện trong giai đoạn 2026 - 2031?

Trả lời:

Nhân rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ nông dân bảo vệ môi

trường; vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân thực hiện thu gom, phân loại, xử lý chất thải, phụ phẩm tại nguồn; nhân rộng các mô hình nông dân bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan, không gian “sáng - xanh - sạch - đẹp”.

Đẩy mạnh xây dựng, nhân rộng các mô hình trình diễn về nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải; nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh; nông nghiệp kết hợp công nghiệp chế biến, dịch vụ, du lịch; nông nghiệp đô thị theo hướng “thành phố xanh”, “khu đô thị sinh thái”.

Câu 26: Vai trò của Hội Nông dân Việt Nam trong việc thực hiện các tiêu chí môi trường thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới được thực hiện như thế nào trong nhiệm kỳ tới?

Trả lời:

- Tiếp tục vận động hội viên, nông dân tham gia hiến đất, góp tiền, ngày công lao động trong xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới hiện đại.

- Tham gia xây dựng các mô hình “Sạch làng, đẹp ruộng”, “Thấp sáng làng quê”, “Thùng rác thân thiện với môi trường”, “Nói không với túi nilon và rác thải nhựa” ngày càng lan tỏa, làm cho nông thôn “sáng - xanh - sạch - đẹp”

- Đẩy mạnh xây dựng, nhân rộng các mô hình trình diễn về nông nghiệp sinh thái, nông nghiệp xanh, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải; nông nghiệp hữu cơ, tuần hoàn, công nghệ cao, thông minh; nông nghiệp kết hợp công nghiệp chế biến, dịch vụ, du lịch; nông nghiệp đô thị theo hướng “thành phố xanh”, “khu đô thị sinh thái”.

- Nhân rộng, nâng cao hiệu quả hoạt động Câu lạc bộ nông dân bảo vệ môi trường; vận động, hỗ trợ hội viên, nông dân thực hiện thu gom, phân loại, xử lý chất thải, phụ phẩm tại nguồn; nhân rộng các mô hình nông dân bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan, không gian “sáng - xanh - sạch - đẹp”.

Câu 27: Nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và xu hướng dịch chuyển lao động nông thôn, Đại hội IX đã đề ra định hướng thế nào trong công tác đào tạo nghề, nâng cao trình độ cho nông dân?

Trả lời:

Văn kiện Đại hội IX đã đề ra một số định hướng cho các cấp Hội trong công tác đào tạo nghề, nâng cao trình độ cho nông dân, đó là:

- Tạo điều kiện, khuyến khích nông dân, lao động nông thôn học nghề, nâng cao năng lực gắn với các mô hình nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi; mở rộng hoạt động tư vấn về nghề nghiệp, việc làm, thành lập doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh

- Vận động, phối hợp hỗ trợ nông dân học nghề, chuyển đổi nghề gắn với giải quyết việc làm, giới thiệu lao động cho doanh nghiệp, hợp tác xã.

- Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, hỗ trợ cho nhóm nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi, nông dân xuất sắc có đủ năng lực, điều kiện để thành lập hợp tác xã, doanh nghiệp nhỏ, là hạt nhân thúc đẩy quá trình “tri thức hoá nông dân”; giữ vai trò nòng cốt, dẫn dắt trong truyền nghề, hướng dẫn, hỗ trợ các hộ nông dân.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ mọi mặt cho cán bộ Hội các cấp, nhất là cấp xã, chi Hội theo Quyết định 517/QĐ-TTg ngày 05/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ; trọng tâm là kỹ năng tuyên truyền, vận động, hướng dẫn, các kiến thức về nông nghiệp xanh, hữu cơ, tuần hoàn, an toàn thực phẩm, công nghệ số, quản trị, quản lý kinh tế.

- Vận động cán bộ, hội viên, nông dân tích cực tham gia phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời”, “Bình dân học vụ số” bằng các hình thức phù hợp. Duy trì nề nếp việc cập nhật kiến thức mới.

Câu 28: Để góp phần thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị, các cấp Hội cần làm gì để bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho hội viên, nông dân trong giai đoạn mới?

Trả lời:

Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 46-NQ/TW, ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị và Nghị quyết Đại hội IX Hội Nông dân Việt Nam, trong nhiệm kỳ tới, các cấp Hội cần tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả một số nhiệm vụ, giải pháp sau đây:

- Tăng cường quán triệt, tuyên truyền sâu rộng chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong toàn hệ thống Hội. Đổi mới nội dung, phương thức tuyên truyền; kết hợp hiệu quả tuyên truyền trực tiếp và trên môi trường số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và nền tảng số.

- Vận động, hướng dẫn hội viên, nông dân chủ động chăm sóc sức khỏe,

khám định kỳ, tầm soát bệnh; phối hợp với y tế cơ sở trong việc quản lý sức khỏe và phòng, chống dịch bệnh, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe ban đầu ở khu vực nông thôn.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động hội viên, nông dân tham gia BHYT; phối hợp triển khai các chương trình, đề án về chăm sóc sức khỏe Nhân dân; hỗ trợ tiếp cận chính sách, nhất là đối tượng khó khăn, vùng sâu, vùng xa; huy động các nguồn lực xã hội chăm lo sức khỏe cộng đồng và hỗ trợ giảm chi phí khám, chữa bệnh cho hội viên, nông dân.

- Tham gia giám sát việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, nhất là ở nông thôn; phối hợp thực hiện giám sát, phản biện xã hội; kịp thời kiến nghị, đề xuất xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách.

Câu 29: Để góp phần thực hiện Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới và xây dựng nông thôn văn minh, các cấp Hội Nông dân sẽ triển khai những nhóm giải pháp trọng tâm nào trong nhiệm kỳ 2026 - 2031?

Trả lời:

- Các cấp Hội chú trọng đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật các chính sách an sinh xã hội, bình đẳng giới, phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới nhằm thực hiện tốt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới.

- Chủ động xây dựng kế hoạch và triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ số trong triển khai các hoạt động nhằm nâng cao nhận thức, hành vi về bình đẳng giới; xóa bỏ định kiến giới, tư tưởng trọng nam khinh nữ và các tập quán lạc hậu; phát huy vai trò của nam giới trong chia sẻ trách nhiệm gia đình, chăm sóc con và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới; quan tâm công tác truyền thông tại khu vực nông thôn, miền núi, vùng sâu, vùng xa và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Truyền thông lồng ghép các nội dung bình đẳng giới, bạo lực trên cơ sở giới, phòng chống bạo lực gia đình vào các Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Tiếp tục duy trì và nhân rộng mô hình/Câu lạc bộ “Người cha trách nhiệm” do Trung ương Hội Nông dân Việt Nam triển khai với sự hỗ trợ kỹ

thuật và tài chính của Quỹ Dân số Liên hợp quốc (UNFPA). Đây là mô hình can thiệp sớm, đã triển khai tại các địa phương có hiệu quả, bền vững, huy động sự tham gia của nam giới trong thúc đẩy bình đẳng giới, chia sẻ trách nhiệm gia đình và phòng ngừa bạo lực trên cơ sở giới.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Chiến lược; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; đồng thời phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, trong đó có Hội Nông dân Việt Nam, đối với việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu về bình đẳng giới.

Câu 30: Nhiệm vụ, giải pháp phát huy vai trò của Hội Nông dân Việt Nam tham gia xây dựng Đảng, chính quyền và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc?

Trả lời:

1. Tích cực tham gia xây dựng Đảng, chính quyền

Tổ chức các hội nghị, hội thảo, góp ý xây dựng, hoàn thiện các chủ trương, chính sách, nhất là các nội dung liên quan đến nông nghiệp, nông dân, nông thôn; tham gia góp ý xây dựng Đảng, chính quyền. Đẩy mạnh ứng dụng các nền tảng số trong tập hợp ý kiến, tâm tư, nguyện vọng của nông dân. Tăng cường bám sát cơ sở, chủ động nắm bắt các vấn đề thực tiễn phát sinh, kịp thời kiến nghị sửa đổi bổ sung, hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật.

Tiếp tục tham mưu tổ chức và nâng cao chất lượng các cuộc đối thoại định kỳ giữa lãnh đạo Chính phủ, giữa cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp với hội viên, nông dân. Tăng cường tổ chức, nâng cao chất lượng các hội nghị, diễn đàn, đa dạng hình thức “Lắng nghe nông dân nói” phù hợp ở từng cấp. Kịp thời triển khai thực hiện kết luận sau các hội nghị đối thoại, diễn đàn.

Vận động hội viên, nông dân thực hiện tốt luật về phòng, chống tham nhũng, tố cáo, khiếu nại; tích cực tham gia giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, nhất là thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, thực hiện dân chủ ở cơ sở. Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, hội viên nông dân trẻ để giới thiệu với cấp ủy kết nạp vào Đảng.

2. Tăng cường tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền, các ngành chức năng cùng cấp thực hiện tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải mâu thuẫn

trong nông thôn; giải quyết hoặc kiến nghị giải quyết khiếu nại, tố cáo, tham gia giải quyết những khó khăn, bức xúc của nông dân, giữ gìn đoàn kết trong nông dân, nông thôn, tạo đồng thuận xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Chủ động thực hiện hiệu quả chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; tham gia thực hiện tốt “3 phát huy”: (1) Phát huy vai trò nòng cốt trong lan tỏa phong trào thi đua sâu rộng trong toàn xã hội, (2) Phát huy vai trò chủ lực trong tổng hợp sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, (3) Phát huy mạnh mẽ quyền làm chủ của nhân dân và tham gia giám sát các phong trào thi đua đi vào thực chất, hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức, các hội cùng cấp chăm lo đời sống cho các gia đình chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, những hộ bị ảnh hưởng thiên tai.

Vận động hội viên, nông dân xây dựng các mô hình “tự quản - tự chủ - tự giám sát” ở cộng đồng dân cư; tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động do Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phát động, nhất là về xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh, xây dựng đời sống văn hóa, xã hội số, “Tự hào là người Việt Nam”; thực hiện tốt “3 thi đua”: (1) Thi đua yêu nước, đoàn kết, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của Nhà nước, (2) Thi đua học tập, lao động và cống hiến, (3) Thi đua đổi mới sáng tạo, tham gia xây dựng, bảo vệ và phát triển đất nước.

Câu 31: Trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, Hội Nông dân Việt Nam có giải pháp gì để nâng cao hiệu quả đối thoại; đổi mới và nâng cao chất lượng giám sát, phản biện xã hội; phát huy vai trò của Hội trong tiếp công dân, tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực?

Trả lời:

Đây là nhiệm vụ có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, thể hiện rõ vai trò chính trị của Hội trong hệ thống chính trị và trách nhiệm đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, nông dân. Trong nhiệm kỳ 2026 - 2031, hoạt động đối thoại, giám sát và phản biện xã hội cần tiếp tục được đổi mới theo hướng **thực chất, trọng tâm, hiệu quả và có khả năng tạo chuyển biến sau giám sát**, tránh hình thức, dàn trải.

Các cấp Hội cần chủ động tham mưu tổ chức tốt các cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với nông dân; tạo điều kiện để hội viên

trực tiếp phản ánh những khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh và đời sống; đồng thời theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận sau đối thoại, bảo đảm những kiến nghị chính đáng của nông dân được xem xét, giải quyết kịp thời.

Hoạt động giám sát và phản biện xã hội cần tiếp tục được nâng cao chất lượng theo tinh thần các quy định của Đảng và thực tiễn tổng kết của Hội. Nội dung giám sát phải tập trung vào những vấn đề thiết thực, liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của hội viên, nông dân và việc thực hiện các Nghị quyết chiến lược của Đảng. Trọng tâm là giám sát việc triển khai các chính sách phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn; các chương trình mục tiêu quốc gia; chính sách về đất đai, tín dụng, đào tạo nghề, khoa học - công nghệ, chuyển đổi số, phát triển kinh tế tập thể, kinh tế tư nhân trong nông nghiệp.

Đổi mới công tác giám sát xã hội không chỉ nhằm phát hiện sai sót, vi phạm để kiến nghị khắc phục mà quan trọng hơn là **đánh giá hiệu quả thực hiện chủ trương, chính sách; phát hiện những bất cập trong cơ chế, tổ chức thực hiện để kiến nghị hoàn thiện; đồng thời phát hiện, biểu dương và nhân rộng các mô hình mới, cách làm sáng tạo, góp phần thúc đẩy phát triển**. Mỗi cuộc giám sát cần gắn với theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kiến nghị sau giám sát, bảo đảm kiến nghị được tiếp thu, tạo chuyển biến thực chất.

Bên cạnh đó, các cấp Hội cần thực hiện tốt công tác tiếp công dân; tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo, hòa giải ở cơ sở; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời những vụ việc phát sinh, không để tích tụ thành điểm nóng. Đồng thời, phát huy vai trò của Hội trong tuyên truyền, vận động hội viên thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; tham gia giám sát việc công khai, minh bạch trong quản lý, sử dụng các nguồn lực đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn, góp phần xây dựng chính quyền liêm chính, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Câu 32: Để thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh trong giai đoạn mới, Đại hội IX đã đặt ra yêu cầu gì cho các cấp Hội?

Trả lời:

Quán triệt tinh thần Nghị quyết Đại hội IX và Nghị quyết số 46-NQ/TW ngày 20/12/2023 của Bộ Chính trị, các cấp Hội cần tập trung thực hiện tốt một số nội dung trọng tâm sau:

Một là, đẩy mạnh công tác giáo dục, nâng cao nhận thức cho cán bộ, hội viên, nông dân về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; chủ động nhận diện, đấu tranh phản bác các quan điểm, luận điệu xuyên tạc, âm mưu chống phá Đảng, Nhà nước.

Hai là, tiếp tục vận động hội viên, nông dân tích cực hưởng ứng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, duy trì và nhân rộng các mô hình tự quản về an ninh trật tự đã phát huy hiệu quả trong nhiệm kỳ qua, như “Điểm sáng vùng biên”, “Tổ nông dân tự quản, tự phòng”...

Ba là, gắn phát triển kinh tế nông nghiệp, kinh tế biển với bảo đảm quốc phòng, an ninh, nhất là tại các địa bàn biên giới, hải đảo.

Bốn là, tham gia thực hiện tốt chính sách “Hậu phương quân đội”, các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa; Phối hợp chăm lo cho các gia đình hội viên, nông dân có công với cách mạng, thương bệnh binh, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam Anh hùng.

Năm là, phối hợp tổ chức biểu dương, khen thưởng các tấm gương điển hình tham gia bảo đảm quốc phòng, an ninh gắn với các hoạt động, phong trào của Hội.

Sáu là, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng chức năng trong công tác nắm tình hình, tuần tra bảo vệ đường biên, mốc giới, kịp thời cung cấp thông tin, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo nền tảng vững chắc để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra.

Câu 33: Định hướng đổi mới trong hoạt động hội nhập, hợp tác quốc tế và đối ngoại nhân dân của Hội Nông dân Việt Nam trong thời gian tới là gì?

Trả lời:

Trong bối cảnh mới, công tác đối ngoại của Hội cần thực hiện bước chuyển đổi mạnh mẽ về chất, cụ thể:

- Chuyển đổi trọng tâm: Chuyển mạnh từ việc chỉ chú trọng “mở rộng quan hệ” sang việc “nâng cao chất lượng, chiều sâu và hiệu quả hợp tác”.

- Chủ động chiến lược: Xác định trúng và đúng nhu cầu thực tế, các lĩnh vực cần ưu tiên và lựa chọn đối tác phù hợp.

- Nâng cao năng lực thực thi: Tăng cường khả năng xây dựng, đề xuất và vận động nguồn lực quốc tế cho phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Tính thực tiễn: Mọi hoạt động quốc tế phải gắn chặt với yêu cầu thực tiễn của công tác Hội và giải quyết trực tiếp nhu cầu chính đáng của hội viên, nông dân.

Câu 34: Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX, nhiệm kỳ 2026 - 2031 đã đề ra những nhiệm vụ, giải pháp nào cho công tác hội nhập quốc tế, hợp tác quốc tế và đối ngoại nhân dân của Hội trong giai đoạn 2026 - 2031?

Trả lời:

Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Nông dân Việt Nam lần thứ IX xác định “Chủ động hội nhập, đẩy mạnh hợp tác quốc tế và đối ngoại nhân dân” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm nhiệm kỳ 2026 - 2031 với 6 giải pháp sau:

Thứ nhất, nâng cao nhận thức, kiến thức về hội nhập, hợp tác quốc tế và đối ngoại nhân dân cho cán bộ, hội viên, nông dân.

Thứ hai, nâng cao hiệu quả đối ngoại nhân dân; củng cố, mở rộng và làm sâu sắc quan hệ với các tổ chức nông dân và đối tác quốc tế.

Thứ ba, đẩy mạnh hợp tác quốc tế, chủ động xây dựng chương trình, dự án; huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phục vụ hội viên, nông dân.

Thứ tư, tăng cường hợp tác, chuyên giao tri thức, khoa học, công nghệ và nhân rộng các mô hình tiên tiến cho hội viên, nông dân.

Thứ năm, hỗ trợ hội viên, nông dân tiếp cận thị trường, xúc tiến thương mại và tham gia chuỗi giá trị.

Thứ sáu, tăng cường nghiên cứu, dự báo, thông tin và nâng cao chất lượng tham mưu, tổ chức thực hiện.